

Số: 43/2019/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 11 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 80/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương;

Thực hiện Hiệp định hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc (Đức Thiên) giữa Chính phủ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ngày 05 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 3983/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng về dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 80/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 80/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp,

quản lý và sử dụng Phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

1. Khoản 2 (gạch đầu dòng thứ nhất) được sửa đổi, bổ sung như sau:

“- Đối với phí tham quan di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh: đối tượng nộp phí là các tổ chức, cá nhân, các đoàn khách tham quan trong nước và người nước ngoài, thăm quan tại khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, khu cảnh quan thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đức Thiên (Trung Quốc);”

2. Điểm 1 Mục II Khoản 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Mức thu	Ghi chú
II	Phí tham quan danh lam thắng cảnh			
1	Khu cảnh quan thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đức Thiên (Trung Quốc) (trong thời gian thí điểm)			
a	Đối với khách du lịch từ phía Việt Nam vào tham quan Khu cảnh quan			Để lại đơn vị 100%;
-	Đối với người lớn	đồng/lần/người	40.000	
-	Đối với trẻ em dưới 16 tuổi	đồng/lần/người	20.000	
b	Đối với Khách du lịch từ phía Trung Quốc vào tham quan Khu cảnh quan	đồng/lần/người	70.000	- Để lại đơn vị 100%. (Bao gồm phí bảo hiểm, phí làm thủ tục xuất nhập cảnh)

3. Điểm c Khoản 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

c) Ban quản lý Khu du lịch thác Bản Giốc: tổ chức thu phí tại Điểm 1, Mục II, Khoản 3, Điều này; tổ chức thu phí được để lại 100% (một trăm phần trăm) trong tổng số tiền phí thu được để trang trải cho việc thu phí theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí”.

Công ty cổ phần Du lịch Cao Bằng: tổ chức thu phí tại Điểm 2, Mục II, Khoản 3, Điều này; tổ chức thu phí được để lại 50% (năm mươi phần trăm) trong tổng số tiền phí thu được để trang trải cho việc thu phí theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; số còn lại 50% (năm

mười phần trăm) phải nộp vào ngân sách nhà nước theo Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.”

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Cao Bằng khoá XVI, kỳ họp lần thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2019. / . . .

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Ngân sách Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, TP;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Đàm Văn Eng